

Số: 385 /KH-UBND

Bỉm Sơn, ngày 07 tháng 3 năm 2018

## **KẾ HOẠCH**

### **Triển khai, thực hiện Đề án “Củng cố, kiện toàn và nâng cao chất lượng hoạt động của lực lượng nông cốt trong phong trào toàn dân PCCC giai đoạn 2016-2020 trên địa bàn tỉnh” năm 2018**

Thực hiện Kế hoạch số 07/KH-UBND ngày 10/01/2018 của UBND Tỉnh về việc thực hiện Đề án “Củng cố, kiện toàn và nâng cao chất lượng hoạt động của lực lượng nông cốt trong phong trào toàn dân PCCC giai đoạn 2016-2020 trên địa bàn tỉnh” năm 2018. Ủy Ban nhân dân thị xã Bỉm Sơn ban hành kế hoạch tổ chức triển khai, thực hiện trong năm 2018 như sau:

#### **I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU:**

##### **1. Mục đích:**

- Tiếp tục triển khai nội dung Đề án đến các xã, phường, các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp, thôn, xóm, khu phố và quần chúng nhân dân trên địa bàn toàn Thị xã; nhằm nâng cao nhận thức về mục đích, ý nghĩa và tầm quan trọng trong công tác PCCC.

- Xác định nội dung công việc, thời hạn và trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị có liên quan trong việc tổ chức triển khai thực hiện Đề án, bảo đảm tính kịp thời, thống nhất, hiệu quả.

- Phát huy vai trò chủ động, tích cực; đảm bảo tính kịp thời, đồng bộ, thống nhất trong việc thực hiện Đề án.

##### **2. Yêu cầu:**

- Bám sát các nội dung, chỉ tiêu, nhiệm vụ của Đề án, bảo đảm thực hiện đầy đủ các nội dung được nêu trong Đề án.

- Phát huy vai trò chủ động, tích cực, tranh thủ nguồn nhân lực hiện có của các cơ quan, tổ chức có liên quan và tình hình thực tiễn tại địa phương trong việc triển khai thực hiện có hiệu quả Đề án.

#### **II. NỘI DUNG, BIỆN PHÁP:**

##### **1. Tổ chức Hội nghị triển khai, thực hiện:**

###### **a) Thị xã:**

Tổ chức sơ kết 01 năm thực hiện Đề án “Củng cố, kiện toàn và nâng cao chất lượng hoạt động của lực lượng nông cốt trong phong trào toàn dân PCCC giai đoạn 2016-2020 trên địa bàn tỉnh” năm 2017 trên địa bàn Thị xã và triển khai các nhiệm vụ thực hiện Đề án năm 2018.

- Thành phần:

- + Chủ trì: Trưởng Ban chỉ đạo công tác PCCC và CNCH Thị xã.
- + Thành viên Ban chỉ đạo công tác PCCC&CNCH Thị xã;
- + Đại diện lãnh đạo các phòng, ban, chức năng, đoàn thể cấp Thị xã;
- + Chủ tịch UBND, Trưởng Công an xã, phường.
- + Lãnh đạo, chỉ huy, cán bộ phụ trách địa bàn phòng Cảnh sát PCCC số 3;
- Địa điểm: Hội trường UBND Thị xã.
- Thời gian: Trong tháng 3 năm 2018.

b) Các xã, phường:

- Xây dựng kế hoạch và triển khai thực hiện đề án năm 2018 ở cấp xã, thôn và khu phố.
- Kiện toàn các thành viên Ban chỉ đạo công tác PCCC&CNCH của các xã, phường.

Thời gian: Trong tháng 4/2018.

- Thường xuyên kiện toàn đội dân phòng; ban hành quy chế làm việc của Ban chỉ đạo cấp xã, phường; quy định chức năng, nhiệm vụ, trách nhiệm, quyền hạn của đội dân phòng; trang bị phương tiện chữa cháy cho đội dân phòng.

c) Thôn, khu phố:

- Tổ chức triển khai kế hoạch thực hiện đề án năm 2018 đến các đội viên đội dân phòng.
- Đối với các thôn, khu phố đã thành lập đội dân phòng: Tiến hành rà soát, đề nghị Chủ tịch UBND cấp xã, phường quyết định kiện toàn bổ sung đủ số lượng, đúng đối tượng thành viên đội dân phòng theo yêu cầu của Đề án.

## **2. Tổ chức tập huấn nghiệp vụ PCCC&CNCH:**

a) Đối tượng và hình thức huấn luyện:

- Huấn luyện nghiệp vụ PCCC&CNCH chuyên sâu cho 130 đội trưởng đội phó đội dân phòng, huấn luyện cơ bản cho 250 đội viên đội dân phòng.
- Huấn luyện nghiệp vụ PCCC&CNCH cơ bản cho 400 đội viên đội PCCC cơ sở và chuyên ngành; huấn luyện nghiệp vụ chuyên sâu cho ít nhất 100 người là đội trưởng, đội phó của các đội PCCC cơ sở, chuyên ngành.

b) Thời gian, địa điểm huấn luyện: Mỗi lớp huấn luyện trong thời gian từ 2 đến 3 ngày; huấn luyện chuyên sâu cho đội trưởng đội phó đội dân phòng thực hiện xong trong tháng 4, các đối tượng khác thực hiện từ tháng 4 đến tháng 11 năm 2018, (Thời gian, địa điểm huấn luyện cụ thể sẽ thông báo sau).

Giao phòng Cảnh sát PC&CC số 3 chủ trì phối hợp với các cơ quan, đơn vị tập huấn cho các đối tượng là đội PCCC cơ sở, chuyên ngành, các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp, trường học, lực lượng PCCC cấp xã, đội dân phòng thôn, khu phố, trên địa bàn thị xã.

## **3. Trang bị phương tiện phòng cháy chữa cháy**

- Cấp Thị xã: UBND Thị xã giao phòng CS PCCC số 3 chủ trì, phối hợp với phòng Tài chính - Kế hoạch lập dự toán kinh phí trang bị phương tiện, trang

phục chữa cháy cho lực lượng PCCC dân phòng phù hợp với điều kiện thực tế tại địa phương trình UBND thị xã phê duyệt **trong tháng 4/2018**.

- Cấp xã, phường: UBND các xã, phường trang bị mỗi đội dân phòng đảm bảo tối thiểu 20% số lượng phương tiện phòng cháy chữa cháy theo đề án (*có phụ lục kèm theo*); **Thực hiện xong trong tháng 5-6/2018**.

- Các đội PCCC cơ sở, chuyên ngành: Tự trang bị phương tiện PCCC đảm bảo theo đúng quy định tại Điều 5, Điều 6 Thông tư 56/2014/TT-BCA ngày 12/11/2014 của Bộ Công an (*có phụ lục kèm theo*);

#### **4. Kinh phí tổ chức huấn luyện nghiệp vụ PCCC&CNCH và trang bị phương tiện về PCCC:**

- UBND thị xã cấp kinh phí từ nguồn ngân sách nhà nước năm 2018 để đảm bảo các điều kiện tổ chức huấn luyện và trang bị phương tiện cho lực lượng dân phòng.

- Các xã, phường bố trí nguồn ngân sách trang bị phương tiện PCCC cho các đội dân phòng và hỗ trợ kinh phí cho lực lượng dân phòng tham gia tập huấn.

- Đối với lực lượng PCCC cơ sở, chuyên ngành do các cơ sở tự đảm bảo kinh phí theo quy định (kinh phí mua sắm các trang thiết bị phục vụ huấn luyện: *xăng dầu, bình chữa cháy, tài liệu tập huấn...*)

#### **5. Tổ chức hội nghị sơ kết rút kinh nghiệm:**

Ban chỉ đạo PCCC và CNCH cấp thị xã và cấp xã, phường tổ chức họp đánh giá, rút kinh nghiệm việc triển khai thực hiện đề án và đề ra phương hướng nhiệm vụ những năm tiếp theo.

Thời gian thực hiện:

- Cấp xã, phường: Thời gian từ 20/9 đến 5/10/2018.

- Cấp thị xã: Thời gian từ 20/10 đến 06/11/2018.

### **III. PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ:**

#### **1. Phòng Cảnh sát PCCC số 3:**

- Phối hợp với Văn phòng HĐND và UBND Thị xã tham mưu cho UBND, BCĐ công tác PCCC&CNCH Thị xã tổ chức hội nghị sơ kết 01 năm thực hiện, triển khai thực hiện đề án năm 2018.

- Biên soạn tài liệu phục vụ công tác huấn luyện, bồi dưỡng nghiệp vụ PCCC cho lực lượng PCCC tại chỗ phù hợp với yêu cầu thực tế tại địa phương, cơ sở.

- Hướng dẫn UBND các xã, phường, các cơ quan đơn vị thành lập lực lượng PCCC tại chỗ; xây dựng kế hoạch huấn luyện, bồi dưỡng nghiệp vụ PCCC; trang bị phương tiện cho lực lượng PCCC tại chỗ.

- Mời giáo viên có kinh nghiệm tham gia giảng dạy, đào tạo, huấn luyện bồi dưỡng nghiệp vụ PCCC; tổ chức tập huấn, cấp chứng nhận huấn luyện nghiệp vụ PCCC cho các đối tượng theo quy định.

- Phối hợp với phòng Tài chính- Kế hoạch lập dự toán kinh phí tổ chức hội nghị sơ kết 01 năm thực hiện và triển khai thực hiện đề án của tỉnh; kinh phí

tuyên truyền, huấn luyện, bồi dưỡng nghiệp vụ PCCC cho lực lượng dân phòng; kinh phí trang bị phương tiện chữa cháy, thanh quyết toán kinh phí theo quy định.

## **2. Công an Thị xã:**

- Chỉ đạo các đơn vị trực thuộc tăng cường phối hợp với Cảnh sát PCCC và các đơn vị có liên quan trong công tác xây dựng, củng cố, kiện toàn lực lượng PCCC tại chỗ; gắn phong trào toàn dân PCCC với phong trào Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc.

- Khi tổ chức tập huấn, huấn luyện, bồi dưỡng nghiệp vụ chuyên môn cho lực lượng Công an xã, phường phải lồng ghép nội dung tập huấn về công tác PCCC.

## **3. UBND các xã, phường:**

- Thường xuyên củng cố, kiện toàn và duy trì hoạt động Ban chỉ đạo công tác PCCC và CNCH. Phân công nhiệm vụ cho từng thành viên Ban chỉ đạo tại địa phương.

- Xây dựng kế hoạch, triển khai thực hiện đề án năm 2018 tại địa phương.

- Thành lập, củng cố, kiện toàn các đội dân phòng trên địa bàn.

- Triển khai thực hiện đề án đảm bảo đúng lộ trình đã đề ra; bảo đảm chế độ, chính sách cho lực lượng dân phòng theo quy định.

- Bố trí kinh phí từ nguồn ngân sách ANQP tại các địa phương để trang bị phương tiện PCCC và huấn luyện nghiệp vụ PCCC cho lực lượng dân phòng.

## **4. Phòng Văn hóa - Thông tin, Đài TT-TH Thị xã:**

- Chỉ đạo cơ quan thông tin truyền thông tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật, kiến thức về PCCC; công tác triển khai thực hiện đề án đến nhân dân trên địa bàn Thị xã.

- Đăng tải kịp thời các chủ trương, biện pháp triển khai đề án đến các cấp, các ngành và nhân dân hiểu rõ và nâng cao trách nhiệm, tích cực phòng cháy, sẵn sàng chữa cháy.

- Tuyên truyền, biểu dương kịp thời những tập thể, cá nhân làm tốt, sáng tạo trong quá trình thực hiện.

## **5. Phòng Tài chính - Kế hoạch:**

- Phối hợp với Phòng Cảnh sát PCCC số 3 dự trù, thẩm định và báo cáo trình UBND Thị xã, HĐND Thị xã duyệt kinh phí triển khai thực hiện đề án trên địa bàn Thị xã.

- Bố trí kinh phí tổ chức tuyên truyền, tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ PCCC, trang bị phương tiện, trang phục chữa cháy cho lực lượng PCCC tại chỗ trên địa bàn.

- Hướng dẫn UBND các xã, phường, các cơ quan, đơn vị thụ hưởng ngân sách nhà nước dự toán kinh phí để thực hiện Đề án.

- Kiểm tra, giám sát việc sử dụng và thanh, quyết toán kinh phí theo đúng quy định hiện hành của nhà nước.

## **6. Đề nghị UBMT Tổ quốc Thị xã:**

- Phối hợp với các ngành, đoàn thể phát động phong trào toàn dân xây dựng khu dân cư an toàn về phòng cháy chữa cháy.

- Phối hợp với phòng Cảnh sát PCCC số 3 xây dựng hướng dẫn, tổ chức tập huấn cho cán bộ đi cơ sở thuộc các ban, ngành, đoàn thể, các xã, phường trong quá trình chỉ đạo, triển khai thực hiện Đề án

## **7. Các ban, ngành, đoàn thể, cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp:**

- Căn cứ chức năng, nhiệm vụ của đơn vị mình xây dựng kế hoạch và phối hợp với các đơn vị có liên quan triển khai thực hiện có hiệu quả kế hoạch này.

- Cử cán bộ tham gia công tác hướng dẫn thực hiện Đề án ở cơ sở khi có yêu cầu của Ban chỉ đạo PCCC&CNCH Thị xã.

- Triển khai thành lập, kiện toàn lực lượng PCCC tại chỗ, đầu tư kinh phí để tổ chức huấn luyện nghiệp vụ PCCC và CNCH, trang bị phương tiện và duy trì hoạt động của lực lượng này theo đề án và kế hoạch của UBND Tỉnh.

## **IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN:**

1. Thủ trưởng các ban, ngành, đoàn thể, Chủ tịch UBND các xã, phường thực hiện nghiêm túc nhiệm vụ được phân công và giao cho Ban chỉ đạo PCCC&CNCH của đơn vị mình trực tiếp chỉ đạo, triển khai, thực hiện có hiệu quả kế hoạch này.

2. Các thành viên Ban chỉ đạo PCCC&CNCH Thị xã chỉ đạo việc triển khai thực hiện ở ngành mình và địa bàn được phân công, thường xuyên kiểm tra, đôn đốc kịp thời chấn chỉnh, khắc phục những thiếu sót trong quá trình thực hiện.

3. Các phòng ban, ngành, đoàn thể, UBND các xã, phường sơ kết, đánh giá kết quả 01 năm thực hiện đề án, báo cáo về BCĐ PCCC&CNCH Thị xã (qua Văn phòng HĐND & UBND Thị xã và phòng Cảnh sát PC&CC số 3) trước ngày **20/03/2018** để tổng hợp báo cáo Chủ tịch UBND Thị xã chỉ đạo./.

### **Nơi nhận:**

- UBND Tỉnh (B/c);
- Cảnh sát PCCC Tỉnh (B/c);
- TT. Thị ủy, HĐND Thị xã;
- Chủ tịch, các PCT UBND Thị xã;
- BCĐ PCCC và CNCH Thị xã (T/h);
- Các xã, phường (T/h);
- Các ban, ngành, đoàn thể cấp thị (T/h);
- Lưu: VT.

**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**



**Tổng Thanh Bình**

**DANH MỤC**

**Phương tiện phòng cháy chữa cháy các xã, phường trang bị cho mỗi đội dân phòng tại các thôn, khu phố năm 2018**

| STT | DANH MỤC   | ĐƠN VỊ TÍNH | SỐ LƯỢNG TỐI THIỂU              | GHI CHÚ |
|-----|--|-------------|---------------------------------|---------|
| 1   | Bình bột chữa cháy xách tay loại 8kg                 | Bình        | 02                              |         |
| 2   | Bình khí CO <sub>2</sub> chữa cháy xách tay loại 5kg | Bình        | 02                              |         |
| 3   | Mũ chữa cháy   | Chiếc       | 02 chiếc cho đội trưởng đội phó |         |
| 4   | Quần áo chữa cháy                                    | Bộ          | 02 bộ cho đội trưởng đội phó    |         |
| 5   | Găng tay chữa cháy                                   | Đôi         | 02 đôi cho đội trưởng đội phó   |         |
| 6   | Ủng chữa cháy  | Đôi         | 02 đôi cho đội trưởng đội phó   |         |
| 7   | Đèn pin chuyên dụng                                  | Chiếc       | 01                              |         |
| 8   | Câu liêm, bô cào                                     | Chiếc       | 01                              |         |
| 9   | Dây cứu người  | Cuộn        | 01                              |         |
| 10  | Hộp sơ cứu (kèm theo các dụng cụ cứu thương)         | Hộp         | 01                              |         |
| 11  | Thang chữa cháy                                      | Chiếc       | 01                              |         |
| 12  | Loa pin  | Chiếc       | 01                              |         |
| 13  | Khẩu trang lọc độc                                   | Chiếc       | 02                              |         |

## DANH MỤC

### Phương tiện phòng cháy và chữa cháy trang bị cho đội phòng cháy và chữa cháy cơ sở

| STT | DANH MỤC   | ĐƠN VỊ TÍNH | SỐ LƯỢNG TỐI THIỂU | GHI CHÚ |
|-----|--|-------------|--------------------|---------|
| 1   | - Vòi chữa cháy có đường kính 66mm, dài 20m                                  | Cuộn        | Vòi: 06            |         |
|     | - Lăng chữa cháy A (trang bị cho cơ sở có trụ cấp nước chữa cháy ngoài trời) | Chiếc       | Lăng: 02           |         |
| 2   | Khóa mở trụ nước (trang bị cho cơ sở có trụ cấp nước chữa cháy ngoài trời)   | Chiếc       | 01                 |         |
| 3   | Bình bột chữa cháy xách tay loại 8kg   | Bình        | 05                 |         |
| 4   | Bình khí CO <sub>2</sub> chữa cháy xách tay loại 5kg                         | Bình        | 05                 |         |
| 5   | Mũ chữa cháy   | Chiếc       | 01 người/01 chiếc  |         |
| 6   | Quần áo chữa cháy  | Bộ          | 01 người/01 bộ     |         |
| 7   | Găng tay chữa cháy   | Đôi         | 01 người/01 đôi    |         |
| 8   | Ủng chữa cháy  | Đôi         | 01 người/01 đôi    |         |
| 9   | Khẩu trang lọc độc   | Chiếc       | 01 người/01 chiếc  |         |
| 10  | Đèn pin chuyên dụng  | Chiếc       | 02                 |         |
| 11  | Câu liềm, bô cào   | Chiếc       | 02                 |         |
| 12  | Bộ đàm cầm tay   | Chiếc       | 02                 |         |
| 13  | Dây cứu người  | Cuộn        | 02                 |         |
| 14  | Hộp sơ cứu (kèm theo các dụng cụ cứu thương)                                 | Hộp         | 01                 |         |
| 15  | Thang chữa cháy  | Chiếc       | 02                 |         |
| 16  | Loa pin  | Chiếc       | 02                 |         |

**DANH MỤC**  
**Phương tiện phòng cháy và chữa cháy trang bị cho lực lượng**  
**phòng cháy và chữa cháy chuyên ngành**

| STT | DANH MỤC  | ĐƠN VỊ TÍNH | SỐ LƯỢNG TỐI THIỂU  | GHI CHÚ |
|-----|---|-------------|---|---------|
| 1   | Phương tiện chữa cháy cơ giới   | Chiếc       | Thực hiện theo quy định của tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật về phòng cháy và chữa cháy |         |
| 2   | - Vòi chữa cháy có đường kính 66mm, dài 20m                                   | Cuộn        | Vòi: 06   |         |
|     | - Lăng chữa cháy A (trang bị cho cơ sở có trụ cấp nước chữa cháy ngoài trời)  | Chiếc       | Lăng: 02  |         |
| 3   | Khóa mở trụ nước (trang bị cho cơ sở có trụ cấp nước chữa cháy ngoài trời)    | Chiếc       | 01  |         |
| 4   | Bình bột chữa cháy xách tay loại 8kg  | Bình        | 05  |         |
| 5   | Bình khí CO <sub>2</sub> chữa cháy xách tay loại 5kg                          | Bình        | 05  |         |
| 6   | Mũ chữa cháy  | Chiếc       | 01 người/01 chiếc   |         |
| 7   | Quần áo chữa cháy   | Bộ          | 01 người/01 bộ  |         |
| 8   | Găng tay chữa cháy  | Đôi         | 01 người/01 đôi   |         |
| 9   | Ủng chữa cháy   | Đôi         | 01 người/01 đôi   |         |
| 10  | Khẩu trang lọc độc  | Chiếc       | 01 người/01 chiếc   |         |
| 11  | Đèn pin chuyên dụng   | Chiếc       | 02  |         |
| 12  | Câu liêm, bô cào  | Chiếc       | 02  |         |
| 13  | Bộ đàm cầm tay  | Chiếc       | 02  |         |
| 14  | Dây cứu người   | Cuộn        | 02  |         |
| 15  | Hộp sơ cứu (kèm theo các dụng cụ cứu thương)                                  | Hộp         | 01  |         |
| 16  | Thang chữa cháy   | Chiếc       | 02  |         |
| 17  | Quần áo cách nhiệt  | Bộ          | 02  |         |
| 18  | Quần áo chống hóa chất (trang bị cho các cơ sở sản xuất, kinh doanh hóa chất) | Bộ          | 02  |         |
| 19  | Quần áo chống phóng xạ (trang bị cho cơ sở hạt nhân)                          | Bộ          | 02  |         |
| 20  | Mặt nạ phòng độc lọc độc  | Bộ          | 03  |         |
| 21  | Mặt nạ phòng độc cách ly  | Bộ          | 02  |         |
| 22  | Loa pin   | Chiếc       | 02  |         |